

Bản án số: 41/2020/HS-PT
Ngày: 24-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trương Văn Lộc;
Ông Bùi Ngọc Thạch.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A. Do có kháng cáo của bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) A, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Phan Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số 59/10/9, đường Phan Đình G, khu 10, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn U, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1998; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/8/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại, 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị cáo quen biết với bà Dương Thị Tuyết H từ trước, bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A biết bà Dương Thị Tuyết H hiện đang có nợ xấu trên hệ thống ngân hàng nên không thể vay được vốn. Bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A đã tự xưng mình là cán bộ Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VP Bank) và hứa sẽ giúp bà Tuyết H giải quyết nợ xấu, lập hồ sơ vay vốn của Ngân hàng thì

bà Tuyết H đồng ý. Khoảng thời gian từ tháng 11/2018 đến tháng 02/2019, bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A đã lần lượt yêu cầu bà Tuyết H đưa tài sản gồm tiền, xe mô tô và điện thoại để Hoàng A có chi phí làm hồ sơ và thủ tục vay vốn Ngân hàng cho bà Tuyết H. Tuy nhiên, Hoàng A đã không thực hiện như đã hứa mà sử dụng số tiền và tài sản bà Tuyết H để tiêu xài cá nhân hết. Bà Tuyết H đã tin tưởng lời hứa của Hoàng A và lần lượt đưa các tài sản như sau: Cuối tháng 11/2018 bà Tuyết H đưa 1.000.000 đồng, đầu tháng 12/2018 đưa 700.000 đồng; cuối tháng 12/2018 đưa 4.000.000 đồng. Ngoài tiền mặt, bị cáo Hoàng A còn chiếm đoạt 03 (ba) chiếc điện thoại di động Samsung J6, J7, J8 vào tháng 01 và tháng 02/2019, 01 chiếc xe mô tô biển số 83H4-2613, nhãn hiệu Honda Sanda Boss, loại Dream vào cuối tháng 02/2019. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của bà Tuyết H, bị cáo Hoàng A đã đem 01 xe mô tô biển số 83H4-2613; 01 điện thoại di động Samsung J6 cầm đồ tại tiệm cầm đồ Thanh Tùng thuộc khu phố H2, phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương. Còn 01 điện thoại di động Samsung J7 và 01 điện thoại di động Samsung J8, bị cáo đem bán ở lề đường tại Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ rõ địa chỉ). Số tiền cầm và bán tài sản được Hoàng A tiêu xài cá nhân hết và tắt điện thoại không liên lạc với bà Tuyết H. Ngày 04/01/2019 do thấy thời gian lâu mà Hoàng A chưa hoàn tất hồ sơ Ngân hàng nên bà Tuyết H đã hỏi Hoàng A và Hoàng A không trả lời sau đó khóa điện thoại, không liên lạc được. Ngày 21/3/2019, bà Dương Thị Tuyết H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Phan Nguyễn Hoàng A.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 03/5/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã A xác định: 01 xe mô tô Dream Sanda Boss, biển số 83H4-2613, trị giá: 3.000.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J8 trị giá 6.300.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 trị giá 5.800.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J6 trị giá 3.900.000 đồng và số tiền 5.700.000 đồng. Tổng cộng: 24.700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) A đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 15/01/2020, bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của

bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 01 (một) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội chăm sóc cha mẹ già và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng thời gian từ tháng 11/2018 đến tháng 02/2019, do bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A biết bà Dương Thị Tuyết H có nợ xấu ngân hàng nên không thể vay được vốn. Do đó, bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A hứa giúp bà Tuyết H giải quyết nợ xấu và lập hồ sơ vay vốn ngân hàng. Bị cáo Hoàng A đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của bà Dương Thị Tuyết H: 01 xe mô tô Dream Sanda Boss, biển số 83H4-2613 trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J8 trị giá 6.300.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 trị giá 5.800.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J6 trị giá 3.900.000 đồng và số tiền 5.700.000 đồng. Tổng cộng, số tiền bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A đã chiếm đoạt của bà Dương Thị Tuyết H là 24.700.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “*Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo với mức hình phạt 01 (một) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, nhưng bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), do đó bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[3] Do đó, Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) A, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Nguyễn Hoàng A phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thành phố A; | 2 |
| - VKSND thành phố A | 1 |
| - Chi cục THADS thành phố A; | 1 |
| - Công an thành phố A; | 2 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Tổ HCTP; | 2 |
| - Lưu: HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức